

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày: 14/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và ông Lê Như Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 26/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 31/3/2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn N**; sinh ngày 04/4/1974 tại xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn BH, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (đã chết); vợ Nguyễn Thị M; con có 04 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 25/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 25/3/2020 chấp hành xong thời gian thử thách (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 08/3/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Đức T, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ dân phố TT, phường ĐT, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn GT, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Cao P, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn BT B, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn GT, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: lao động tự do. Vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn GT, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/01/2021, Lê Đức T, sinh năm 1963, trú tại tổ dân phố TT, phường ĐT, thị xã HL và Phạm Văn T, sinh năm 1992, trú tại thôn GT, xã TBT, huyện ĐT đến nhà Nguyễn Văn T, sinh năm 1964, trú tại thôn GT, xã TBT, huyện ĐT chơi đánh cươí. Trong lúc ngồi chơi, Lê Đức T nói: *Ta đánh bài Liêng cho vui nhĩ* (ý rủ mọi người đánh bài ăn tiền), thì Phạm Văn T đồng ý, đồng thời lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở bàn để đánh. Lúc này, Lê Đức T nói: *Đặt cược mỗi ván 50.000 đồng, phạt cao nhất 200.000 đồng*. Cụ thể hình thức chơi, như sau: Bộ bài tú lơ khơ (52 quân), mỗi người chơi được chia ba quân bài, sau đó so sánh bài để biết thắng thua. Người nào có ba quân bài cùng hàng (Sáp) là cao nhất, tiếp đến là ba quân bài có thứ tự liên nhau (Liêng), tiếp theo là ba quân bài có hình người không liên tiếp nhau (ký hiệu J, Q, K) gọi là cộc cạch và cuối cùng là cộng điểm lại, người có điểm cao hơn là thắng. Người thắng được nhận số tiền của người đã đặt cược và chia ván bài tiếp theo. Mỗi ván bài, người chơi phải đặt cược trước 50.000 đồng và mỗi lần phạt thêm tối đa không quá 200.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn N (đang có một tiền án về tội Đánh bạc) và Nguyễn Cao P, sinh năm 1978, trú tại thôn BT B, xã TBT, huyện ĐT đến tham gia đánh bạc. Trước khi đánh bạc, Lê Đức T có 750.000 đồng, Phạm Văn T có 1.000.000 đồng; Nguyễn Cao P có 1.300.000 đồng và Nguyễn Văn N có 700.000 đồng, đều sử dụng đánh bạc. Cả bốn người đánh bạc đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, thì bị Công an xã TBT phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số tiền sử dụng đánh bạc 3.750.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ và chuyển cho Công an huyện Đức Thọ xử lý. Quá trình bắt giữ, Nguyễn Văn N và Lê Đức T đã bỏ trốn, đến ngày 28/01/2021, Nguyễn Văn N và Lê Đức T đến Công an xã TBT đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Do bất ngờ, bị bắt quả tang, nên bị cáo không xác định được số tiền thắng thua cụ thể.

Tang vật thu giữ: 3.750.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân (*Đều thu giữ tại chiếu bạc*). Các vật chứng thu giữ hiện chưa được xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-ĐT ngày 25/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- **Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án tù 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- **Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:**

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo đánh bạc 3.750.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

- Về án phí: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến gì tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng xét thấy những người này đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt người liên quan không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2]. *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:*

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ 30 phút đến 23 giờ 45 phút ngày 27/01/2021, tại thôn GT, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn N (có một tiền án về tội Đánh bạc) đang thực hiện hành vi đánh bài được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng với những người liên quan Lê Đức T, Phạm Văn T và Nguyễn Cao P, thì bị Công an xã TBT phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số tiền đánh bạc 3.750.000 đồng và chuyển vụ việc cho Công an huyện Đức Thọ xử lý. Quá trình bắt giữ, Nguyễn Văn N và Lê Đức T đã bỏ trốn, đến ngày 28/01/2021, Nguyễn Văn N và Lê Đức T đến Công an xã TBT đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản sự việc, biên bản ghi lời khai của

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Dù cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan, sai.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo đang có 01 tiền án: Ngày 25/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 25/3/2020 chấp hành xong thời gian thử thách (chưa được xóa án tích).

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo”, Quá trình điều tra đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Quyết định hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhất thời phạm tội thuộc trường hợp giản đơn, số tiền dùng vào đánh bạc không lớn. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo về công tác giáo dục phòng ngừa và tin rằng bị cáo sẽ rút ra bài học sớm cải tạo thành một công dân tốt.

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, vợ thường xuyên ốm đau, bệnh tật nên không có việc làm ổn định. Trong gia đình bị cáo là lao động chính và đang phải nuôi 04 người con, con lớn nhất 16 tuổi và nhỏ nhất mới 04 tuổi nên không bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước nhưng buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[7]. Về biện pháp tư pháp:

Số tiền 3.750.000 đồng các bị cáo sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về xem xét trách nhiệm của người liên quan và người làm chứng:

Trong vụ án này, những người liên quan Lê Đức T, Phạm Văn T và Nguyễn Cao P đã có hành vi đánh bạc cùng với bị cáo Nguyễn Văn N, nhưng tang số chỉ 3.750.000 đồng và chưa bị xử phạt hành chính hay kết án về các tội liên quan hành vi Đánh bạc, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”, quy định

tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với Lê Đức T, Phạm Văn T và Nguyễn Cao P theo đúng quy định.

Bị cáo đã sử dụng nhà ở của ông Nguyễn Văn T để làm địa điểm phạm tội, nhưng ông T không biết (trong lúc bị cáo và người liên quan đánh bạc, ông T đang ngủ) và cũng không thu lợi bất chính, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[9]. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36, Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b Khoản 2, 3 Điều 106, Khoản 1, 2 Điều 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo Nguyễn Văn N phải có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo N.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung công Nhà nước số tiền 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Đặc điểm các vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/4/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần nội dung bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQCSĐT Công an Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- Bị cáo;
- Người CQLNV liên quan;
- UBND xã TBT;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Việt Thắng